

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT
	2	Toán (Trường)	Hóa học (Nga)	Vật lí (Dũng)	Toán (Mạnh)	Tiếng anh (Trang)	GDTC - (Tâm)	HĐTN (Nhàn)	Địa lí (Vĩnh)	Địa lí (Chính)	Tiếng anh (Dung)
	3	Vật lí (Dũng)	Hóa học (Nga)	GDKT&PL (Vừ)	Toán (Mạnh)	GDTC - (Tâm)	Ngữ Văn (Linh)		Địa lí (Vĩnh)	CĐ Địa lí (Thảo)	Tiếng anh (Dung)
	4	Vật lí (Dũng)	GDKT&PL (Vừ)	GDKT&PL (Vừ)	GDTC - (Tâm)	Toán (Q.Tâm)	Ngữ Văn (Linh)		Tiếng anh (Dung)	CĐ C.Nghệ (Phượng)	CĐ Địa lí (Thảo)
	5								Sinh học (Ngát)	C.nghệ (Mạnh)	Sinh học (Đức)
Thứ 3	1	Lịch sử (Hương)	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	KT CUỐI HK II GDKT&PL	GDTC - (Tâm)	KT CUỐI HK II GDKT&PL	KT CUỐI HK II SINH		
	2	Lịch sử (Hương)	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	GDDP (Sénh)	GDTC - (Tâm)	CĐ Toán - (Thư)	Toán (Phượng)	Địa lí (Chính)	Tiếng anh (Dung)
	3	GDTC - (Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Hóa học (Sénh)	Toán (Mạnh)	CĐ Toán - (Thư)	Vật lí (Dũng)	Toán (Q.Tâm)	Toán (Phượng)	CĐ Địa lí (Thảo)	Tiếng anh (Dung)
	4	KT CUỐI HK II T.ANH			CĐ Toán - (Thư)	GDTC - (Tâm)	Vật lí (Dũng)	Hóa học (Sénh)	GDDP (Tập)	C.nghệ (Mạnh)	CĐ Địa lí (Thảo)
	5								GDDP (Tập)	C.nghệ (Mạnh)	Sinh học (Đức)
Thứ 4	1	Toán (Trường)	KT CUỐI HK II GDKT&PL		Ngữ Văn (Huyền)	GDTC - (Tâm)	HĐTN (Nhàn)	Ngữ Văn (Linh)	Địa lí (Vĩnh)	GDKT&PL (Vừ)	Sinh học (Đức)
	2	Vật lí (Dũng)	Lịch sử (Hương)	Toán (Trường)	Ngữ Văn (Huyền)	GDTC - (Tâm)		Ngữ Văn (Linh)	Địa lí (Vĩnh)	GDKT&PL (Vừ)	Tiếng anh (Dung)
	3	Tiếng anh (Trang)	GDKT&PL (Vừ)	Lịch sử (Hương)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Huyền)		GDTC - (Tâm)	Vật lí (Dũng)	Toán (Mạnh)	Toán (Phượng)
	4	Lịch sử (Hương)	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	KT CUỐI HK II T.ANH				Vật lí (Dũng)	GDDP (Tập)	Toán (Phượng)
	5								Sinh học (Ngát)	GDDP (Tập)	Sinh học (Đức)
Thứ 5	1	KT CUỐI HK II NGỮ VĂN			Tiếng anh (Trang)	CĐ Toán - (Thư)	Vật lí (Dũng)	Ngữ Văn (Linh)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)
	2				Vật lí (Dũng)	Tiếng anh (Trang)	Ngữ Văn (Linh)	CĐ Toán - (Thư)	Địa lí (Vĩnh)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)
	3	Lịch sử (Hương)	Tiếng anh (Dung)	Vật lí (Dũng)	CĐ Toán - (Thư)	Toán (Q.Tâm)	Tiếng anh (Trang)	Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	Ngữ Văn (Quân)	Tin (Tuấn)
	4	Lịch sử (Hương)	Tiếng anh (Dung)	Vật lí (Dũng)	Lịch sử (Huệ)	Toán (Q.Tâm)	Toán (Trường)	Tiếng anh (Trang)	Sinh học (Ngát)	Ngữ Văn (Quân)	GDDP (Thư)
	5								Sinh học (Ngát)	C.nghệ (Mạnh)	GDDP (Thư)
Thứ 6	1	KT CUỐI HK II TOÁN			HĐTN (Nhàn)				Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)
	2								Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)
	3	Toán (Trường)	Tiếng anh (Dung)	Lịch sử (Hương)					Toán (Phượng)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)
	4	Toán (Trường)	Lịch sử (Hương)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Phượng)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)				
	5							Sinh học (Ngát)	C.nghệ (Mạnh)	Sinh học (Đức)	
Thứ 7	1	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Q.Tâm)	Lịch sử (Hương)	HĐTN (Nhàn)				Sinh học (Ngát)	Địa lí (Chính)	GDKT&PL (Vừ)
	2	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Q.Tâm)	Lịch sử (Hương)					Sinh học (Ngát)	Địa lí (Chính)	GDKT&PL (Vừ)
	3	Toán (Trường)	Lịch sử (Hương)	Ngữ Văn (Quân)					Tiếng anh (Dung)	GDKT&PL (Vừ)	Địa lí (Chính)
	4	Toán (Trường)	Lịch sử (Hương)	Ngữ Văn (Quân)	Tiếng anh (Dung)	GDKT&PL (Vừ)	Địa lí (Chính)				
	5										

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 14h00
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tập

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	Lịch sử (Hương)	Hóa học (Nga)	Toán (Trường)	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC				Vật lí (Dũng)	Sinh học (Đức)	Toán (Phượng)
	2	HĐTN (Nhân)	Lịch sử (Hương)	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC					Vật lí (Dũng)	Sinh học (Đức)	Toán (Phượng)
	3		HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	Lịch sử (Hương)					Sinh học (Ngát)	C.nghệ (Manh)	Sinh học (Đức)
	4										
	5										
Thứ 3	1	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC							Lịch sử 1 Hóa học	GDKTPL	HS không ôn tự học
	2								Lịch sử 1 Hóa học	GDKTPL	
	3								Địa lí 1 (Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học)	Lịch sử 2	HS không ôn tự học
	4										
	5										
Thứ 4	1	Lịch sử (Hương)	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	HĐTN (Nhân)	HĐTN (Nhân)	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC		Toán (Phượng)	Sinh học (Đức)	GDKT&PL (Vũ)
	2	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	Lịch sử (Hương)						Toán (Phượng)	Sinh học (Đức)	GDKT&PL (Vũ)
	3		HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	Lịch sử (Hương)					Vật lí (Dũng)	C.nghệ (Manh)	Toán (Phượng)
	4										
	5										
Thứ 5	1	HĐTN (Nhân)	HỌC SINH KHÔNG HỌC TỰ LÊN LỚP		KT CUỐI HK II NGỮ VĂN				Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Phượng)
	2								Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Phượng)
	3				Địa lí 1	GDKTPL	HS không ôn tự học				
	4										
	5										
Thứ 6	1	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	HĐTN (Nhân)	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC	KT CUỐI HK II TOÁN				Toán (Phượng)	Toán (Manh)	Ngữ Văn (Quân)
	2								Toán (Phượng)	Toán (Manh)	Ngữ Văn (Quân)
	3				Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học	Lịch sử 2	HS không ôn tự học				
	4										
	5										
Thứ 7	1	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ HỌC		HĐTN (Nhân)					Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Địa lí (Chính)
	2							Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Địa lí (Chính)	
	3							Toán (Phượng)	Địa lí 2	HS không ôn tự học	
	4										
	5										

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 14h00
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tập